TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2026/QĐCNTTLH	*Hải Phòng, ngày 15 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn Th và bà Bùi Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc Ly hôn của ông Nguyễn Văn Th.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 12 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 19xx; đăng ký thường trú và chỗ ở: Xóm 2, thôn Q 2, xã Ph, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Bùi Thị H, sinh năm 19xx; đăng ký thường trú: Xóm 2, thôn Q 2, xã Ph, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn Gi, xã Q, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Th và bà Bùi Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Th và bà H không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Khu vực 7 – Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng (để thi hành);
- UBND xã Ph, thành phố Hải Phòng (ĐKKH năm 2022);
- Lưu Hành chính tư pháp.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Xuyến